

Bản án số: **01/2022/HSST**

Ngày: 04/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Tạ Thị Thu Hương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Văn Đông**

**Bà Nguyễn Thị Tọa**

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Bà Lê Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 315/2021/HSST ngày 08/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Thanh H** - sinh năm: 1977; Giới tính: Nữ; ĐKKHKT và chỗ ở: số A ngõ G, phố B, phường T, quận H, Hà Nội; hiện không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 02/12; Con ông: Phạm Văn N (đã chết); Con bà: Phạm Thị Đ (đã chết); Có chồng: Phan Tuấn T (đã chết); có 01 con sinh năm 2007 và 2013; Tiền án: Ngày 16/04/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa nộp tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng); Ngày 26/09/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa nộp án phí); Ngày 29/12/2014, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án 513/2012/HSST ngày 26/09/2012, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 năm 10 tháng tù (ra trại ngày 12/5/2019- đã xóa án); Tiền sự: không; Danh chỉ bản số 413 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 04/06/2021; Bị cáo bị bắt ngày 29/05/2021; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:* Chị Nguyễn Quế N – sinh năm: 1983; ĐKKHKT: Phòng A, nhà B, tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 29/05/2021, Phạm Thanh H thuê xe ôm của một đối tượng nam thanh niên tên T (chưa xác định được lai lịch) điều khiển xe máy SYM Atila màu đỏ (không rõ biển kiểm soát) đi từ khu vực B, quận T, Hà Nội khi đi ngang qua số A đường H, phường N, quận C, Hà Nội, Hương nhìn thấy chị Nguyễn Quế N (sinh năm: 1983; ĐKHKTT: Phòng A, nhà B, tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội) đang đi xe đạp trên đường, tay sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen. Lúc này, H nảy sinh ý định cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu sài, khi xe máy do nam thanh niên tên T điều khiển chở H đi ngang song song bên tay trái cùng chiều, gần với chị N, H dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động trên tay của chị N. Khi bị giật điện thoại, chị N vẫn giữ được điện thoại và giằng co với H, đồng thời hô “Cướp”. Cùng lúc này, tổ công tác Công an phường N đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện sự việc, cùng với anh Nguyễn Huy T (sinh năm: 1988; ĐKHKTT: tổ dân phố Đ, phường T, quận B, Hà Nội) đi cùng chiều phía sau và anh Vũ Quang Đ (sinh năm: 1977; ĐKHKTT: Phòng A, nhà B, tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội) là chồng của chị N đang đi cùng chiều ở phía trước xe của chị N đuổi theo bắt giữ được đối tượng Phạm Thanh H tại trước cửa số nhà A phố P, phường N, quận C, Hà Nội, người lái xe ôm tên T phóng xe máy bỏ chạy. Tổ công tác Công an phường N đưa H cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao H cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thanh H khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra nghi vấn đối tượng Nguyễn Viết T (sinh năm: 1969, ĐKHKTT: số A ngõ B phố T, phường T, quận T, Hà Nội) là bạn trai của H có liên quan đến vụ việc. Cơ quan điều tra ghi lời khai của T. Tại cơ quan điều tra T khai: anh có sử dụng một chiếc xe máy hiệu Atila màu đỏ đen, biển kiểm soát 30F3-1318, số khung RLGH125GD&D500194, số máy VMM9BE- D500194. Anh mua chiếc xe trên của một người phụ nữ không quen biết, có giấy tờ xe nhưng qua thời gian sử dụng anh bị mất. Ngày 29/05/2021, anh T để xe tại nhà ở số A ngõ B đường V, phường N, quận C, Hà Nội. Anh không biết và không tham gia gì vào việc cướp giật tài sản với Phạm Thanh H.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel C420 màu vàng đã cũ của H; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB màu đen; 01 chiếc xe máy hiệu SYM Atila màu đỏ đen, biển kiểm soát 30F3-1318, số khung RLGH125GD&D500194, số máy VMM9BE- D500194 thu giữ của T.

Kết luận định giá tài sản số 251/TCKH-BBĐGTS ngày 31/05/2021 trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB màu đen đã qua sử dụng từ năm 2018 trị giá 9.680.0000 đồng. Sau khi định giá, ngày 24/11/2021, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Quế N chiếc điện thoại trên.

Quá trình giằng co với đối tượng, chị N có 01 vết xước ở mu bàn tay trái dài 02 cm. Chị N có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu đề nghị gì về vết

thương trên.

Cơ quan điều tra đã tổ chức để Phạm Thanh H, chị Nguyễn Quế N, anh Vũ Quang Đ, anh Nguyễn Huy T nhận dạng ảnh đối với anh Nguyễn Viết T (lý lịch nêu trên) và nhận dạng ảnh đối với chiếc xe máy thu giữ của anh Nguyễn Viết T. Tất cả đều không nhận diện được anh Nguyễn Viết T có phải là người chở Phạm Thanh H đi cướp giật tài sản ngày 29/05/2021 và tất cả đều khẳng định chiếc xe máy thu giữ của anh Nguyễn Viết T không phải là chiếc xe máy chở Phạm Thanh H để cướp giật tài sản.

Tra cứu chiếc xe máy biển kiểm soát 30F3-1318 không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, giám định số khung, số máy xe là nguyên thủy; tra cứu chiếc xe mang tên chị Nguyễn Thị T, địa chỉ: phòng A, tập thể C phố Đ, quận H, Hà Nội. Chị T khai: chị mua chiếc xe trên tháng 02/2008, đến năm 2013 chị không có nhu cầu sử dụng nên đã bán chiếc xe máy trên cho một người đàn ông không quen biết, việc mua bán có giấy tờ xe, do thời gian đã lâu nên chị không nhớ giá bán chiếc xe trên, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho anh Nguyễn Viết T.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến đối tượng tên T chở Phạm Thanh H để điều tra, xử lý sau.

Về dân sự, chị Nguyễn Quế N đã nhận lại tài sản, chị không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì. Chị đề nghị xử lý Phạm Thanh H theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 314/CT-VKSCG ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Phạm Thanh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Thanh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt: Phạm Thanh H từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel C420 màu vàng.

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thấy mình có tội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h 35 ngày 29/05/2021, tại trước cửa số nhà A đường H, phường N, quận C, Hà Nội, bị cáo Phạm Thanh H đã có hành vi ngồi sau xe máy SYM Attila áp sát người bị hại là chị Nguyễn Quế N và dùng tay phải giật chiếc điện thoại Iphone XS màu đen, trị giá tài sản là 9.680.000 đồng của chị N đang cầm trên tay sau đó bỏ chạy. Bị cáo có hành vi dùng xe máy là phương tiện nguy hiểm nhằm chiếm đoạt tài sản theo quy định của pháp luật là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Nhân thân bị cáo có 03 tiền án, trong đó có 01 tiền án năm 1999 bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tiền án năm 2012 bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Nhân thân của bị cáo bị cáo rất xấu, bị cáo có 3 tiền án, trong đó tiền án năm 2014 đã được xóa, còn 2 tiền án bị xét xử vào năm 1999 và 2012 chưa được xóa trong đó có tiền án năm 1999 bị xét xử về tội rất nghiêm trọng, qua đó thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, bản thân bị cáo là phụ nữ nhưng lười lao động, tham lam muốn hưởng lợi bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội, lần phạm tội này đã phạm vào hai tình tiết định khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại coi như chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn để áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về vật chứng và bồi thường dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel C420 màu vàng thu giữ của bị cáo, điện thoại cũ bị cáo không nhận lại, đề nghị Tòa sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.  
Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** bị cáo **Phạm Thanh H** phạm tội **Cướp giật tài sản**.

**Căn cứ:** điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt: Phạm Thanh H 48 (bốn mươi tám) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/05/2021.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Masstel C420 màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 089 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Thu Hương**